

TTT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

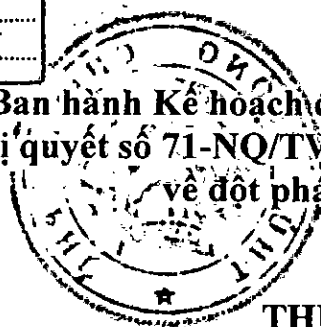
Số: 157 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

GÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN

Giờ:
Ngày: 21/01/2026



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện
Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 69/TTr-BGDĐT ngày 14 tháng 01 năm 2026 về việc ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo, đề xuất, kiến nghị tại Tờ trình số 69/TTr-BGDĐT ngày 14 tháng 01 năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, PL, KTTH, TCCV, NC, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (2).DNam.62

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Thành Long



KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện
Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo
(Kèm theo Quyết định số 157/QĐ-TTg
ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong toàn hệ thống chính trị và xã hội về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; khẳng định phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và toàn dân; đặt giáo dục và đào tạo trong tư duy quản trị quốc gia, gắn với định hướng, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; tạo đồng thuận, niềm tin và thúc đẩy đổi mới tư duy, đổi mới phương thức quản lý, phương thức hành động ở tất cả các cấp, các ngành và từng cơ sở giáo dục.

b) Công tác truyền thông phải chủ động, kịp thời, sáng tạo, hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, phù hợp từng nhóm đối tượng; cung cấp đầy đủ thông tin về chủ trương, chính sách, kết quả và thành tựu phát triển giáo dục và đào tạo; tôn vinh các mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, đa dạng hóa phương thức truyền thông; phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương và cơ quan báo chí về thông tin, truyền thông kết quả thực hiện Nghị quyết và công cuộc đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026-2030

- Tất cả các bộ, cơ quan, địa phương triển khai công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW hoặc lồng ghép với các kế hoạch truyền thông phù hợp của bộ, cơ quan, đơn vị; thiết lập và duy trì chuyên mục truyền thông hoặc lồng ghép vào các chuyên mục phù hợp trên Cổng thông tin điện tử, báo, tạp chí hoặc nền tảng số của từng bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ sở giáo dục.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và cơ sở giáo dục được phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW.

- 100% cơ quan báo chí chủ lực xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tuyển nội dung và sản phẩm truyền thông đa nền tảng để tuyên truyền thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW; ưu tiên đầu tư nguồn lực cho các kênh, ấn phẩm hoặc nền tảng truyền thông dành cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên, học viên.

- Tối thiểu 70% cán bộ làm công tác truyền thông tại các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, có năng lực truyền thông chuyên nghiệp và kỹ năng truyền thông trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Duy trì, đổi mới và mở rộng các giải thưởng báo chí về giáo dục và đào tạo; tổ chức hoạt động tôn vinh, khen thưởng hằng năm nhằm lan tỏa mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

b) Giai đoạn 2030-2035

- 100% cán bộ làm công tác truyền thông tại các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, có năng lực truyền thông chuyên nghiệp và kỹ năng truyền thông giáo dục và đào tạo.

- Tất cả kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 71-NQ/TW được thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác thông qua hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, truyền thông xã hội, nền tảng số và các phương thức phù hợp khác.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển giáo dục và đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, báo chí đối ngoại, nền tảng số và các phương thức khác

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Cung cấp thông tin, định hướng thống nhất nội dung truyền thông về Nghị quyết số 71-NQ/TW; duy trì các chuyên trang, chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử, báo, tạp chí của Bộ và các nền tảng số.

- Xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tài liệu về kỹ năng truyền thông giáo dục; tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin định kỳ cho cán bộ quản lý, phóng viên các cơ quan báo chí, cán bộ truyền thông các bộ, ngành, địa phương và cơ sở giáo dục.

- Biên soạn, phát hành tài liệu truyền thông; sản xuất các sản phẩm truyền thông số trực quan, dễ tiếp cận; hướng dẫn sử dụng thống nhất trong toàn ngành Giáo dục.

- Xây dựng nền tảng truyền thông số, kho dữ liệu truyền thông; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong cung cấp thông tin và tương tác với xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan duy trì, mở rộng xét tặng và trao giải thưởng báo chí về lĩnh vực giáo dục hằng năm.

- Chủ trì xây dựng, ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác truyền thông giáo dục; tổ chức đo lường và công bố kết quả hằng năm. Hoàn thành việc xây dựng Bộ tiêu chí trong quý I năm 2026.

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo, định hướng cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình và hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; xây dựng chuyên mục, chuyên đề truyền thông về Nghị quyết số 71-NQ/TW bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời; xử lý thông tin sai lệch liên quan đến giáo dục và đào tạo theo thẩm quyền.

- Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo lan tỏa mô hình tốt, cá nhân điển hình và kết quả đổi mới giáo dục; hỗ trợ truyền thông qua các nền tảng báo chí số quốc gia.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

- Cung cấp thông tin và truyền thông đầy đủ, kịp thời trên các chuyên mục phù hợp tại Cổng thông tin điện tử, báo, tạp chí và các nền tảng số của bộ, cơ quan truyền thông về Nghị quyết số 71-NQ/TW.

- Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm lan tỏa nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và truyền thông các chính sách liên quan đến giáo dục và đào tạo.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật phục vụ truyền thông; phát triển các sản phẩm truyền thông hiện đại, đa nền tảng về triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Ban hành và triển khai kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo; lồng ghép vào chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hằng năm. Hoàn thành việc ban hành kế hoạch trong tháng 02 năm 2026.

- Chỉ đạo báo chí địa phương, hệ thống thông tin cơ sở xây dựng chuyên mục truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua các kênh đa phương tiện trên các nền tảng số, hệ thống các kênh, trang mạng xã hội; tôn vinh mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện Nghị quyết.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông cho cán bộ làm công tác truyền thông tại cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

- Bố trí nguồn lực thực hiện công tác truyền thông giáo dục; định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và phát triển giáo dục tại địa phương.

- Chủ động nắm bắt dư luận, kịp thời xử lý thông tin sai lệch liên quan đến giáo dục và đào tạo theo thẩm quyền.

2. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong ngành Giáo dục

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Thiết lập, vận hành mạng lưới truyền thông nội bộ ngành Giáo dục; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, đặc biệt là truyền thông số; cung cấp thông tin định kỳ cho cán bộ truyền thông tại các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục; đổi mới hình thức tập huấn, cung cấp thông tin qua nền tảng số.

- Tổ chức phổ biến nội dung cốt lõi và nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết số 71-NQ/TW đến nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người học thông qua các hình thức đa dạng, hấp dẫn, hiệu quả như sinh hoạt chuyên đề, hội nghị, tập huấn.

- Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học tham gia truyền thông chính sách về giáo dục và đào tạo.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Chỉ đạo sở giáo dục và đào tạo thực hiện truyền thông trong ngành; phổ biến Nghị quyết số 71-NQ/TW đến các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục.

- Định kỳ đánh giá kết quả truyền thông của ngành giáo dục của địa phương, gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong toàn xã hội

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Xây dựng, phát triển các chương trình, chuyên đề truyền thông nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của giáo dục, thành tựu của giáo dục, trách nhiệm của toàn xã hội đóng góp vào sự phát triển giáo dục và đào tạo; lan tỏa giá trị văn hóa hiếu học, truyền thống tôn sư trọng đạo.

- Định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm đối với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình và hệ thống thông tin cơ sở về hiệu quả truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và phát triển giáo dục và đào tạo.

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Khai thác hiệu quả nền tảng số để người dân tiếp cận thông tin định hướng về giáo dục.

- Vận hành các kênh truyền thông kết nối xã hội; cung cấp thông tin, đối thoại, phản hồi chính sách với người dân.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông nhân ngày truyền thống ngành; tôn vinh giá trị giáo dục và đội ngũ nhà giáo.

c) Bộ Ngoại giao

- Phối hợp thông tin, tuyên truyền đối ngoại về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo, thành tựu giáo dục và đào tạo của Việt Nam; đẩy mạnh lan tỏa thông tin về thành tựu đổi mới trong giáo dục của Việt Nam.

- Chỉ đạo các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài phối hợp lồng ghép tuyên truyền về chủ trương, chính sách và thành tựu giáo dục của Việt Nam tới bạn bè quốc tế, sở tại và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; hỗ trợ thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục, đào tạo.

d) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Chủ động truyền thông về các nội dung giáo dục liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lan tỏa mô hình, kết quả đổi mới giáo dục; phối hợp Bộ Ngoại giao tăng cường thông tin đối ngoại về giáo dục và đào tạo.

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở, thiết chế văn hóa và các kênh truyền thông của địa phương đẩy mạnh truyền thông về giáo dục; tạo môi trường xã hội ủng hộ đổi mới giáo dục.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá và phối hợp thực hiện

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các bộ, ngành và địa phương; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Đánh giá hiệu quả truyền thông theo Bộ tiêu chí đã ban hành; tổ chức sơ kết hằng năm và tổng kết giai đoạn.

- Kịp thời điều chỉnh nội dung, phương thức truyền thông phù hợp thực tiễn và định hướng của Nghị quyết số 71-NQ/TW.

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Kiểm tra, giám sát hoạt động truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại, truyền thông xã hội; xử lý thông tin sai lệch theo thẩm quyền.

- Định kỳ hoặc đột xuất gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo báo cáo về tình hình truyền thông giáo dục để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Định kỳ đánh giá kết quả triển khai truyền thông trong phạm vi quản lý; gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ động phối hợp, chia sẻ dữ liệu và kinh nghiệm truyền thông; bảo đảm đồng bộ, thống nhất trên toàn quốc.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn chi ngân sách nhà nước của các bộ, ngành, địa phương theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Tăng cường nguồn vốn lồng ghép với các đề án, chương trình, kế hoạch liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật. Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước cùng tham gia đầu tư, tài trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các bộ, ngành, địa phương chủ động phê duyệt nhiệm vụ, lập dự toán kinh phí và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của bộ, cơ quan, địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; gửi cơ quan tài chính và cơ quan liên quan để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Việc phân bổ, giao dự toán và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Ban hành kế hoạch truyền thông tổng thể thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và kế hoạch truyền thông hằng năm của ngành Giáo dục, trong đó phân công nhiệm vụ bảo đảm “06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”; hướng dẫn các sở giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thống nhất; hoàn thành việc ban hành kế hoạch trong tháng 01 năm 2026.

- Chủ trì phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao, các bộ, ngành, địa phương để tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông hằng năm; tổng hợp kế hoạch, dự toán kinh phí gửi cấp có thẩm quyền quyết định.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch, bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình và thông tin cơ sở thực hiện truyền thông về Nghị quyết 71-NQ/TW theo nhiệm vụ được phân công.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí trực thuộc hoặc thuộc phạm vi quản lý ngành tăng cường thời lượng, chất lượng truyền thông; xây dựng các chuyên mục, chuyên trang, chuyên đề, sản phẩm truyền thông đa nền tảng về giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo trong đào tạo, tập huấn, cung cấp thông tin cho phóng viên, biên tập viên thực hiện truyền thông về giáo dục và đào tạo.

4. Bộ Ngoại giao

- Chủ trì thực hiện truyền thông đối ngoại về giáo dục và đào tạo; tăng cường hợp tác truyền thông quốc tế.

- Chỉ đạo cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thông tin, tuyên truyền về chính sách và kết quả đổi mới giáo dục; phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai hằng năm; lồng ghép nội dung, kinh phí truyền thông giáo dục và đào tạo vào các chương trình, kế hoạch của bộ, cơ quan và địa phương.

- Chỉ đạo cơ quan báo chí trực thuộc hoặc thuộc thẩm quyền quản lý tăng cường truyền thông về Nghị quyết 71-NQ/TW theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thực hiện báo cáo định kỳ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và bộ, ngành, địa phương để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Xây dựng các chương trình truyền thông chuyên biệt về giáo dục và đào tạo phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí để thường xuyên truyền thông về tình hình thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Truyền thông, phổ biến các nội dung về giáo dục và đào tạo trên các nền tảng số, các trang mạng xã hội do đơn vị sở hữu, quản lý.

- Tham gia các hoạt động truyền thông liên quan đến giáo dục và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành và địa phương thực hiện./.